

Số: /BC-SCT

Quảng Ngãi, ngày 04 tháng 6 năm 2021

BÁO CÁO **Kiểm điểm công tác chỉ đạo, điều hành 6 tháng đầu năm 2021**

Thực hiện Công văn số 2314/UBND-TH ngày 25/5/2021 của UBND tỉnh về việc báo cáo kiểm điểm công tác chỉ đạo, điều hành 6 tháng đầu năm 2021, Sở Công Thương báo cáo như sau:

I. Hoạt động chỉ đạo, điều hành của Sở Công Thương

Triển khai thực hiện Quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 05/01/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021; Quyết định số 16/QĐ-UBND ngày 11/01/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021; Quyết định số 43/QĐ-UBND ngày 20/01/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về Chương trình công tác năm 2021 của UBND tỉnh và Quyết định số 163/QĐ-BCT ngày 19/01/2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc ban hành Chương trình hành động của ngành Công Thương thực hiện Nghị quyết 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2021; Sở Công Thương đã ban hành Kế hoạch hành động năm 2021 của Sở tại Quyết định số 155/QĐ-SCT ngày 27/01/2021.

II. Kết quả thực hiện chỉ tiêu về công nghiệp, thương mại 6 tháng đầu năm (phụ lục đính kèm)

1. Kết quả đạt được

1.1. Về sản xuất công nghiệp

- **Chỉ số sản xuất công nghiệp** 6 tháng đầu năm 2021 ước tăng 4,22% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó: Công nghiệp chế biến, chế tạo ước tăng 3,62%.

- **Giá trị sản xuất công nghiệp (Giá SS 2010 tính theo giá cơ bản)** 6 tháng đầu năm giá trị SXCN ước đạt 52.694 tỷ đồng, đạt 41% so với KH năm 2021 (KH: 127.177,58 tỷ đồng), tăng 4,15% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó: Công nghiệp khai khoáng ước đạt 260,9 tỷ đồng, tăng 36,3%; công nghiệp chế biến, chế tạo ước đạt 52.087 tỷ đồng, tăng 3,86%; sản xuất và phân phối điện ước đạt 243 tỷ đồng, tăng 72,5%; cung cấp nước, xử lý rác thải, nước thải ước đạt 103,4 tỷ đồng, giảm 7%.

- Sản phẩm công nghiệp chủ yếu

+ Lũy kế 6 tháng đầu năm một số sản phẩm tăng so với cùng kỳ năm 2020: Bia các loại ước đạt 93,4 triệu lít, tăng 25,2%; sản phẩm lọc hóa dầu ước đạt 2,445 triệu tấn, tăng 2%; gạch nung các loại ước đạt 192,6 triệu viên, tăng 1,6%; sản phẩm may

mặc ước đạt 6,482 triệu cái, tăng 8%; điện sản xuất ước đạt 574 triệu kWh, tăng 50,5%; điện thương phẩm ước đạt 1.011 triệu kWh, tăng 41,2%; cuộn cảm ước đạt 63 triệu cái, tăng 26,6%; giày da các loại ước đạt 6,4 triệu đôi, tăng 100%; sợi ước đạt 23.570 tấn, tăng 65,5%; thép xây dựng ước đạt 2,747 triệu tấn, tăng 105%.

+ Lũy kế 6 tháng đầu năm một số sản phẩm giảm so với cùng kỳ năm 2020: Sữa các loại ước đạt 32,689 triệu lít, giảm 13,7%; nước khoáng ước đạt 48,5 triệu lít, giảm 14,4%; phân hóa học ước đạt 14.692 tấn, giảm 12,9%; dăm gỗ nguyên liệu giấy ước đạt 596.106 tấn, giảm 16,5%; tai nghe ước đạt 578 ngàn cái, giảm 61,8%; tinh bột mì ước đạt 20.149 tấn, giảm 30%.

1.2. Hoạt động thương mại

- **Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng** 6 tháng đầu năm ước đạt 28.366 tỷ đồng, đạt 51,7% so với kế hoạch năm 2021 (*KH: 54.857 tỷ đồng*), tăng 10% so với cùng kỳ năm 2020. Trong đó: Tổng mức bán lẻ hàng hóa ước đạt 22.276 tỷ đồng, tăng 9,9%; dịch vụ lưu trú, ăn uống ước đạt 4.269 tỷ đồng, tăng 12,1%; dịch vụ du lịch lữ hành ước đạt 3,7 tỷ đồng, tăng 36,9%; dịch vụ tiêu dùng khác ước đạt 1.816 tỷ đồng, tăng 8,6%.

- **Kim ngạch xuất khẩu** 6 tháng đầu năm ước đạt 876 triệu USD, đạt 62,6% kế hoạch năm (*KH: 1.400 triệu USD*), tăng 44% so với cùng kỳ năm trước.

+ Lũy kế 6 tháng đầu năm một số mặt hàng có kim ngạch xuất khẩu tăng so với cùng kỳ: Thủy sản chế biến ước đạt 10,9 triệu USD, tăng 28,8%; tinh bột mì ước đạt 65,4 triệu USD, tăng 14,5%; đồ gỗ ước đạt 3,5 triệu USD, tăng 45,6%; dăm gỗ nguyên liệu giấy ước đạt 90,4 triệu USD, tăng 3%; may mặc ước đạt 33,7 triệu USD, tăng 55,7%; dầu FO ước đạt 38,8 triệu USD, tăng 38,3%; sơ, sợi dệt các loại ước đạt 73,2 triệu USD, tăng 84%, thép ước đạt 306,7 triệu USD, tăng 60%; giày, da các loại ước đạt 63,2 triệu USD, tăng 39,6%.

+ Lũy kế 6 tháng đầu năm một số mặt hàng có kim ngạch xuất khẩu giảm so với cùng kỳ: Thực phẩm chế biến ước đạt 2,1 triệu USD, giảm 54,9%; sản phẩm cơ khí ước đạt 30,5 triệu USD, giảm 57%; linh kiện điện tử các loại ước đạt 1 triệu USD, giảm 11%.

- Kim ngạch nhập khẩu 6 tháng đầu năm ước đạt 1.208 triệu USD, đạt 69% kế hoạch năm (*KH: 1.750 triệu USD*), tăng 21% so với cùng kỳ năm trước.

2. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất công nghiệp và thương mại

Trước tình hình dịch bệnh Covid-19 ngày càng diễn biến phức tạp, nhờ sự chỉ đạo sâu sát của Chính phủ, Bộ Công Thương, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh; sự hỗ trợ, phối hợp của các sở, ngành, địa phương và sự nỗ lực của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh quyết tâm thực hiện linh hoạt, hiệu quả “mục tiêu kép” vừa phòng, chống đại dịch Covid-19, vừa phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội trong trạng thái bình thường mới nên hoạt động sản xuất công nghiệp tiếp tục có những chuyển biến tích cực, chỉ số sản xuất công nghiệp, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng, kim ngạch xuất khẩu, kim ngạch nhập khẩu đều tăng so với cùng kỳ năm trước, cụ thể:

- Về lĩnh vực công nghiệp, chỉ số SXCN 6 tháng đầu năm tăng 4,22%; Giá trị sản xuất công nghiệp tăng 4,15% so với cùng kỳ năm trước, nhờ một số sản phẩm sản xuất chủ lực trên địa bàn tỉnh luôn duy trì tốc độ tăng trưởng:

+ Sản phẩm lọc hóa dầu tăng 2%.

+ Sản lượng điện sản xuất tăng 50% nhờ các dự án Điện mặt trời Bình Nguyên, điện mặt trời Mộ Đức và thủy điện ĐăkRe hoạt động ổn định từ khi đưa vào vận hành.

+ Các sản phẩm may mặc, giày da, sợi tăng do các doanh nghiệp đã tìm kiếm được nguồn nguyên liệu đảm bảo ổn định phục vụ sản xuất sau thời gian ảnh hưởng của dịch bệnh Covid -19.

+ Khu liên hợp gang thép Hòa Phát Dung Quất hoạt động thử nghiệm ngày càng ổn định từ tháng 01/2021. Bên cạnh đó, thị trường xây dựng dân dụng bắt đầu vào mùa, các dự án công trình hạ tầng được đẩy mạnh triển khai trên cả nước nên sản lượng thép tăng 105%.

Tuy nhiên, bên cạnh đó vẫn có một số sản phẩm giảm so với cùng kỳ như: Sữa các loại trên địa bàn giảm là do tình hình tiêu thụ trong nước giảm; Tinh bột mì giảm là do ảnh hưởng của một số bệnh trên cây mì nên năng suất củ mì tươi giảm dẫn đến sản xuất tinh bột mì giảm; Tai nghe giảm do phụ thuộc vào đơn đặt hàng của đối tác; Dăm gỗ nguyên liệu giấy giảm là do diện tích keo nguyên liệu chưa khai thác nhiều (ảnh hưởng của bão năm 2020 nên một lượng lớn gỗ keo bị ngã, đã thu hoạch trước hạn trong năm 2020 và hiện nay keo chưa đủ tuổi để thu hoạch).

- Về lĩnh vực thương mại: Do ảnh hưởng của dịch Covid-19 bùng phát lần thứ 4 và đang diễn biến khá phức tạp trên nhiều tỉnh, thành phố, nhưng tại tỉnh Quảng Ngãi đã kiểm soát tốt nên hoạt động của các ngành dịch vụ lưu trú và ăn uống được đẩy mạnh; các cơ sở kinh doanh trên địa bàn tỉnh đã thực hiện các chương trình kích cầu, thu hút người tiêu dùng mua sắm và sử dụng dịch vụ nên tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tăng so với cùng kỳ năm trước.

- Về lĩnh vực xuất nhập khẩu: Kim ngạch xuất khẩu, nhập khẩu trong 6 tháng đầu năm tiếp tục đà tăng trưởng cao so với cùng kỳ năm trước. Ngoài các sản phẩm trên địa bàn tỉnh có kim ngạch xuất khẩu cao như: tinh bột mì, dăm gỗ nguyên liệu giấy, may mặc, sơ, sợi, giày da các loại thì năm 2021 các sản phẩm của nhà máy thép Hòa Phát đáp ứng nhu cầu thị trường trong nước và có kim ngạch xuất khẩu cao, chiếm 34% tổng kim ngạch xuất khẩu trong 6 tháng đầu năm 2021.

III. Tình hình triển khai và kết quả thực hiện các Nghị quyết chuyên đề, kết luận của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy, Nghị quyết của HĐND tỉnh khóa XII, kỳ họp thứ 22,23,24,25

1. Tổng kết Kết luận số 18-KL/TU ngày 19/4/2016 của Tỉnh ủy về đẩy mạnh phát triển công nghiệp giai đoạn 2016-2020

Tham mưu UBND tỉnh trình Tỉnh ủy ban hành Báo cáo số 65-BC/TU ngày 11/5/2021 về tổng kết thực hiện Kết luận số 18-KL/TU ngày 19/4/2016 của Tỉnh ủy về đẩy mạnh phát triển công nghiệp tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016-2020.

2. Nghị quyết 04-NQ/TU ngày 19/10/2016 của Hội nghị Tỉnh ủy lần thứ năm khóa XIX về phát triển dịch vụ, du lịch tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016-2020

Đã tham mưu UBND tỉnh phát hành báo cáo số 180/BC-UBND ngày 09/9/2020 về việc tổng kết Nghị quyết 04-NQ/TU ngày 19/10/2016 của Hội nghị Tỉnh ủy lần thứ năm khóa XIX về phát triển dịch vụ, du lịch tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016-2020 (về lĩnh vực dịch vụ).

3. Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 01/7/2016 về đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng, nhất là hạ tầng giao thông và hạ tầng đô thị

Đã tham mưu Báo cáo số 320/BC-SCT ngày 02/3/2021 của Sở Công Thương về Tổng kết Nghị quyết 02, xây dựng Dự thảo Đề án đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại tạo động lực cho phát triển để ban hành Nghị quyết của Tỉnh ủy khóa XX (Phần hạ tầng ngành công thương) gửi Sở Giao thông vận tải.

4. Nghị quyết 05-NQ/TU ngày 05/12/2016 về cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính

- Đã phối hợp với Sở Nội vụ sơ kết 2 năm thực hiện Nghị quyết số 05- NQ/TU ngày 05/12/2016 của Tỉnh ủy về cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính (*Báo cáo 114 /BC-SCT ngày 20/01/2021 của Sở Công Thương*).

- Xây dựng, ban hành Kế hoạch số 208/KH-SCT ngày 04/02/2021 về tuyên truyền cải cách hành chính năm 2021.

IV. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao trong Chương trình công tác quý I, quý II của UBND tỉnh và các nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao

1. Thực hiện linh hoạt, hiệu quả “mục tiêu kép” vừa phòng, chống đại dịch Covid-19, vừa phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội trong trạng thái bình thường mới.

Trước diễn biến phức tạp của dịch Covid-19, trên tinh thần chỉ đạo của Chính phủ, Bộ, UBND tỉnh, đề chủ động phòng, chống dịch bệnh và đảm bảo “mục tiêu kép” vừa phòng, chống đại dịch Covid-19, vừa phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, Sở Công Thương đã triển khai các biện pháp phòng, chống dịch tại cơ quan như quét mã QR và ban hành các văn bản triển khai đến các doanh nghiệp sản xuất công nghiệp, thương mại trên địa bàn tỉnh (bao gồm cả Khu kinh tế, Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp; các nhà máy thủy điện, các trung tâm thương mại, chợ, cửa hàng xăng dầu).

2. Triển khai và thực hiện Kế hoạch số 2266/KH-SCT ngày 09/12/2020 về việc thực hiện công tác bình ổn thị trường cuối năm 2020 và dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu năm 2021 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. Theo dõi tình hình cung cầu, lưu thông hàng hóa, báo cáo cho Bộ Công Thương, Tỉnh ủy, UBND tỉnh theo quy định.

3. Tham mưu UBND tỉnh trình Tỉnh ủy ban hành Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 11/5/2021 của Hội nghị Tỉnh ủy lần thứ 3 (Khóa XX) về huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để đẩy mạnh phát triển công nghiệp.

4. Trình UBND tỉnh ban hành Quyết định số 183/QĐ-UBND ngày 31/3/2021 về Kế hoạch sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025.

5. Tiếp tục hoàn chỉnh Đề án Tái cơ cấu ngành Công nghiệp tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Đề án phát triển công nghiệp hỗ trợ tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

6. Xây dựng Nghị quyết hỗ trợ đầu tư hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn đến năm 2025; Nghị quyết xác định đối tượng hỗ trợ và mức hỗ trợ chi phí vận chuyển xăng dầu từ đất liền ra huyện đảo Lý Sơn.

7. Xây dựng cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ và thu hút đầu tư đặc thù của tỉnh về phát triển cụm công nghiệp theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 6467/UBND-TH ngày 24/12/2020; xây dựng Kế hoạch triển khai Đề án đổi mới phương thức kinh doanh tiêu thụ nông sản giai đoạn 2021 - 2025, định hướng năm 2030.

8. Tham mưu trình UBND tỉnh về Kế hoạch phát triển công nghiệp giai đoạn 2021-2025 (Tờ trình số 923/TTr-SCT ngày 25/5/2021).

9. Thực hiện Thông báo số 148/TB-UBND ngày 15/4/2021 về Kết luận của đồng chí Trần Phước Hiền – Phó chủ tịch UBND tỉnh tại cuộc họp để nghe và chỉ đạo các nội dung liên quan đến tình hình hoạt động các Cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Theo đó, Sở Công Thương tổ chức Đoàn khảo sát đánh giá tình hình hoạt động của doanh nghiệp cụm công nghiệp và báo cáo UBND tỉnh số 495/BC-SCT ngày 29/3/2021 tình hình đầu tư, hoạt động của các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

10. Thực hiện “Đề án phát triển thị trường trong nước gắn với Cuộc vận động Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”; Xây dựng Điểm bán hàng Việt tại các huyện Tư Nghĩa, Lý Sơn và Thành phố Quảng Ngãi; Xây dựng nhân rộng Điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP trên địa bàn tỉnh thuộc Chương trình Mỗi xã một sản phẩm.

11. Triển khai kế hoạch tổ chức “Ngày Quyền của Người tiêu dùng Việt Nam” ngày 15/3/2021 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Ngày thương hiệu quốc gia Việt Nam 20/4/2021.

12. Tổ chức thành công Phiên chợ hàng Việt về huyện Lý Sơn năm 2021.

13. Tổ chức Hội chợ Công Thương Quảng Ngãi năm 2021: Sở Công Thương đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 39/KH-UBND ngày 11/3/2021 về việc tổ chức Hội chợ Công Thương tỉnh Quảng Ngãi năm 2021 và triển khai thực hiện các nhiệm vụ tổ chức Hội chợ Công Thương Quảng Ngãi năm 2021. Tuy nhiên do tình hình dịch bệnh Covid-19 nên tạm dừng và sẽ tổ chức vào thời gian thích hợp.

14. Ban hành kế hoạch số 203/KH-SCT ngày 03/02/2021 thực hiện phát động phong trào thi đua năm 2021 của UBND tỉnh và đợt thi đua đặc biệt lập thành tích chào mừng Kỷ niệm 70 năm Ngày Truyền thống ngành Công Thương Việt Nam (14/5/1951 – 14/5/2021); Đề nghị chủ tịch UBND tỉnh, Bộ trưởng Bộ Công Thương khen thưởng, xét tặng kỷ niệm chương nhân kỷ niệm 70 năm Ngày truyền thống ngành Công Thương Việt Nam (14/5/1951-14/5/2021). Tuy nhiên do tình hình dịch bệnh Covid-19 nên tạm dừng tổ chức Lễ.

V. Tình hình thực hiện quy chế làm việc của UBND tỉnh, kết quả và những ưu điểm nổi bật trong công tác chỉ đạo, điều hành

Trong 6 tháng đầu năm, Sở Công Thương đã thực hiện nghiêm túc Quy chế làm việc của UBND tỉnh, trong đó thường xuyên tham gia đầy đủ và cử đúng thành phần có thẩm quyền dự các cuộc họp Chủ tịch hoặc các Phó chủ tịch UBND tỉnh chủ trì, tổ chức. Đã bám sát các chỉ đạo điều hành của Tỉnh, của Bộ Công Thương và tập trung tổ chức thực hiện đạt hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu được giao, lĩnh vực công nghiệp và thương mại đều có sự phát triển khá. Tham mưu UBND tỉnh trình Tỉnh ủy ban hành Nghị quyết về huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để đẩy mạnh phát triển công nghiệp đạt chất lượng và đảm bảo tiến độ.

Tuy nhiên do ảnh hưởng của dịch Covid-19 nên các hoạt động xúc tiến thương mại như kết nối cung cầu, hỗ trợ doanh nghiệp quảng bá, xúc tiến giao thương tại các thị trường trong nước chưa được thực hiện (tạm hoãn việc tổ chức Hội chợ Công Thương tỉnh Quảng Ngãi năm 2021); tạm dừng tổ chức diễn tập phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất tỉnh Quảng Ngãi năm 2021; tạm dừng kiểm tra hậu kiểm điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm của các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2021.

VI. Một số nhiệm vụ mang tính đột phá, trọng tâm cần tập trung chỉ đạo để thực hiện thắng lợi phát triển kinh tế xã hội năm 2021

1. Phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng các phương án: Phát triển hệ thống khu kinh tế, khu, cụm công nghiệp, khu công nghệ cao tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Phát triển hạ tầng điện lực và năng lượng tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 phù hợp với Quy hoạch phát triển điện VIII Quốc gia; Phát triển hệ thống thương mại tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

2. Xây dựng Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 11/5/2021 của Hội nghị Tỉnh ủy lần thứ 3 (Khóa XX) về huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để đẩy mạnh phát triển công nghiệp.

3. Triển khai thực hiện các nội dung về phát triển công nghiệp và thương mại tại Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

4. Tham mưu UBND tỉnh trình HĐND ban hành: Nghị quyết hỗ trợ đầu tư hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn đến năm 2025; Nghị quyết xác định đối tượng hỗ trợ và mức hỗ trợ chi phí vận chuyển xăng dầu từ

đất liền ra huyện đảo Lý Sơn.

5. Trình UBND tỉnh phê duyệt Đề án phát triển công nghiệp hỗ trợ tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030; Đề án Tái cơ cấu ngành Công nghiệp tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

6. Trình UBND tỉnh ban hành: Cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ và thu hút đầu tư đặc thù của tỉnh về phát triển cụm công nghiệp; Quy định mức hỗ trợ kinh phí thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại phát triển ngoại thương trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Kế hoạch triển khai Đề án đổi mới phương thức kinh doanh tiêu thụ nông sản giai đoạn 2021 - 2025, định hướng năm 2030.

7. Tiếp tục thực hiện Thông báo số 148/TB-UBND ngày 15/4/2021 về Kết luận của đồng chí Trần Phước Hiền – Phó chủ tịch UBND tỉnh tại cuộc họp để nghe và chỉ đạo các nội dung liên quan đến tình hình hoạt động các Cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

8. Tổ chức diễn tập ứng phó sự cố hóa chất cấp tỉnh theo Quyết định số 2364/QĐ-UBND ngày 30/12/2015 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Đề án “Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi”.

9. Thực hiện “Đề án phát triển thị trường trong nước gắn với Cuộc vận động Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”; Xây dựng Điểm bán hàng Việt tại các huyện Tư Nghĩa, Lý Sơn và Thành phố Quảng Ngãi; Xây dựng nhân rộng Điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP trên địa bàn tỉnh thuộc Chương trình Mỗi xã một sản phẩm.

10. Thực hiện các nhiệm vụ khuyến công, xúc tiến thương mại, thương mại điện tử theo chương trình công tác năm 2021.

Sở Công Thương kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Quảng Ngãi (báo cáo);
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- GD, các PGĐ Sở;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VP, P.KHTCTH.

GIÁM ĐỐC

Võ Văn Rân